

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 17/2022/HSST

Ngày: 01/4/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Huồn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hòa, bà Cù Thị Lan, bà Bùi Thị Kim Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 15/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y S N Bkrông** (tên gọi khác: Y Duôi), sinh ngày 28/8/2003 tại tỉnh Đắk Lắk; cư trú tại: Buôn K, xã B, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Êđê; tôn giáo: Tin lành; con ông Y R Niê và bà H'B Bkrông; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/12/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người đại diện theo pháp luật của bị cáo:** Bà H'B Bkrông, sinh năm 1976 và ông Y R Niê, sinh năm 1975; cùng cư trú tại: Buôn K, xã B, huyện A, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Văn N - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư A – Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Đường Q, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Bị hại:** Anh Y S Niê, sinh năm 1999; cư trú tại: Buôn K, xã B, huyện A, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

+ Anh Y N Bkrông, sinh năm 2001 – Có mặt.

+ Anh Út T Bdap, sinh năm 1998 – Có mặt.

Cùng trú tại: Buôn R, thị trấn T, huyện A, tỉnh Đắk Lắk.

+ Anh Y K Hmők, sinh năm 2003 – Có mặt.

+ Anh Y K Byă, sinh năm 2002 – Vắng mặt.

+ Anh Y R Knul, sinh năm 2000 – Vắng mặt.

+ Anh Y P Niê, sinh năm 1998 – Vắng mặt.

+ Anh Y N Hmők – Vắng mặt.

Cùng trú tại: Buôn M, xã B, huyện A, tỉnh Đắk Lắk.

+ Anh Y B Hmők, sinh năm 2000 – Vắng mặt.

+ Anh Y J Êban, sinh năm 1997 – Vắng mặt.

Cùng trú tại: Buôn K, xã B, huyện A, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bà H'R Bkrông, sinh năm 1958 – Có mặt.

Trú tại: Buôn M, xã B, huyện A, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/02/2020 Y S N Bkrông đến nhà Y P Niê (trú tại buôn M, xã B, huyện A) nhậu cùng Y J Êban, Y K Hmők, Y K Byă, Y R Knul và Y N Hmők. Trong lúc ngồi nhậu Y K Hmők nhắn tin điện thoại cho Út T Bdap, với nội dung hẹn Út T ra khu vực cây xăng Nam Tây Nguyên tại Buôn M, xã B để giải hòa về mâu thuẫn trước đó. Sau đó cả nhóm cùng đi, Y P Niê chở Y J Êban, Y N Hmők chở Y K Hmők bằng xe mô tô, còn Y S N Bkrông đi bộ theo sau, sợ bị đánh nên Y S N đi bộ về nhà lấy 01 con dao dài khoảng 25cm, lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn dài khoảng 15cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10cm giấu vào tay áo khoác. Khi đến nơi, Y S N xảy ra mâu thuẫn, cãi vã với Y N Bkrông nên Y S N đã lấy dao đâm 01 nhát trúng vào vai trái của Y N gây thương tích nhẹ, đồng thời khi thấy Út T Bdap vật Y K Hmők xuống đất thì Y S N chạy đến dùng dao đâm 01 nhát trúng vào lưng của Út T. Được mọi người ở đó can ngăn nên tất cả bỏ về. Sau khi bỏ về, khoảng 20 giờ cùng ngày Y S N Bkrông cùng với Y K Hmők, Y K Byă, Y P Niê, Y R Knul ngồi nhậu ở lề đường gần nhà của Y P Niê tại buôn M, xã B thì có Y S Niê (trú cùng buôn M) và Y B Hmők (là em họ với Y S Niê) đến ngồi nhậu cùng, trong lúc ngồi nhậu Y S N mời rượu nhưng Y S không uống nên cả hai xảy ra mâu thuẫn, bực tức nên Y S N đã dùng con dao mang theo từ trước đâm 02 nhát vào vùng hông lưng của Y S Niê gây thương tích. Được mọi người can ngăn Y S N Bkrông vứt dao lại bên lề đường và bỏ về, còn Y S Niê được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 508/TgT-TTPY ngày 08/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Út T Bdap vết thương để lại sẹo chéo bờ trong dưới xương bả vai trái kích thước 4,5cm x 0,7cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 509/TgT-TTPY ngày 08/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Y S Niê bị các vết thương:

Sẹo nông nằm ngang đường nách giữa khoang liên sườn 4,5 trái kích thước 0,5cm x 0,2cm; Sẹo mô đường trắng giữa, trên dưới rốn kích thước 20cm x 0,6cm; Sẹo dẫn lưu hạ sườn phải, kích thước 01cm x 0,5cm; Sẹo dẫn lưu hạ sườn trái, kích thước 1,5cm x 1,5cm; Hai vết thương vùng hông lưng phải để lại 02 sẹo song song và cách nhau 03cm từ trên xuống dưới, sẹo phía trên kích thước 09cm x 0,5cm, sẹo phía dưới kích thước 09cm x 0,5cm; Vết thương thủng gan ở phân thùy 7 đã khâu; Vết thương cực giữa thận phải, không thấu đài thận, không tổn thương niệu quản đã khâu.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 48%.

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương để lại sẹo nằm ngang đường nách giữa khoang liên sườn 4, 5 trái do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trái qua phải; hai vết thương vùng hông lưng phải để lại 02 vết sẹo song song và cách nhau 03cm từ trên xuống dưới, như sau:

Vết thương vùng hông lưng phải để sẹo ở trên và gây thủng gan ở phân thùy 7 do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ sau ra trước, dưới lên trên.

Vết thương vùng hông lưng phải để lại sẹo ở dưới và gây thủng cực giữa thận do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ sau ra trước, dưới lên trên.

Sẹo đường trắng giữa, trên dưới rốn, sẹo dẫn lưu hạ sườn phải, sẹo dẫn lưu hạ sườn trái do quá trình phẫu thuật tạo nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 3150/C09B ngày 19/6/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận tại thời điểm giám định (tháng 6 năm 2020) Y S N Bkrông có độ tuổi từ 15 năm 09 tháng đến 16 năm 03 tháng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana đã tiến hành truy tìm 01 con dao (có đặc điểm dài khoảng 25cm, lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn dài khoảng 15cm, cán gỗ dài khoảng 10cm). Tuy nhiên không thu giữ được vật chứng là con dao Y S N Bkrông đã dùng gây thương tích cho bị hại.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Y S N Bkrông và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại Y S Niê số tiền 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng). Người bị hại đã nhận đủ số tiền trên không yêu cầu bồi thường gì thêm và tự nguyện viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS-P2, ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Y S N Bkrông về tội “Giết người”, theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Y S N Bkrông đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị

cáo gây ra và giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo tại Bản cáo trạng số 20/CT-VKS-P2, ngày 11 tháng 02 năm 2022. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Y S N Bkrông phạm tội “Giết người”; Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo là người dưới 16 tuổi phạm tội nên áp dụng Điều 54, Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y S N Bkrông từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận việc bị cáo, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 32.000.000 đồng; gia đình bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận xong việc bồi thường, không yêu cầu gì thêm.

- Về xử lý vật chứng: Đối với con dao là hung khí bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại, cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Y S N trình bày ý kiến tại bản luận cứ: Cáo trạng số 20/CT-VKS-P2 ngày 11/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Y S N Bkrông về tội “Giết người” theo Điều 123 Bộ luật hình sự là không có cơ sở, bởi lẽ: Hành vi của bị cáo Y S N dùng dao gây thương cho anh Y S Niê là vi phạm pháp luật, việc Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xét xử bị cáo tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho rằng bị cáo tước đoạt tính mạng của anh Y S nên đã dùng dao đâm 03 nhát vào người anh Y S là không có căn cứ, vì giữa bị cáo và anh Y S có xảy ra mâu thuẫn nên bị cáo đã dùng dao đâm vào người anh Y S, do bị cáo không xác định được vị trí nguy hiểm trên cơ thể anh Y S mà chỉ dùng dao đâm bừa về trước hậu quả làm anh Y S bị thương vùng bụng. Về nhân thân: Bị cáo chỉ là đứa trẻ, tuổi mới lớn do điều kiện gia đình khó khăn nên phải nghỉ học từ sớm phụ giúp gia đình. Khi ra ngoài bị bạn bè rủ rê, lôi kéo uống rượu, tuổi còn nhỏ lại sử dụng rượu có nồng độ cồn cao, bản thân không kiềm chế được hành động, hành vi của mình, bộc phát nhất thời phạm tội gây thương tích cho anh Y S; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sinh ra và lớn lên trong gia đình nông dân nghèo, sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ học vấn thấp, là người dân tộc thiểu số. Tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 16 tuổi là người chưa thành niên phạm tội nên khi xử lý người phạm tội phải đảm bảo lợi ích tốt nhất của người dưới 16 tuổi, nhằm giáo dục giúp đỡ họ nhận thấy khuyết điểm, sửa chữa sai lầm. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Cho đến trước ngày phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 54; Điều 29; Điều 92; khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Y S N Bkrông từ 24 đến 36 tháng tù.

Bị cáo thống nhất với quan điểm của luật sư bào chữa cho mình nên không tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Qua tranh luận, đối đáp, Kiểm sát viên và bị cáo vẫn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Y S N Bkrông tại phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, các đương sự và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/02/2020, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt bị cáo Y S N Bkrông đã dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng hông, lưng của anh Y S Niê, gây tổn thương cơ thể cho bị hại 48% (Vết thương vùng hông lưng nằm ngang đường nách giữa khoang liên sườn 4, 5; vết thương vùng hông lưng phải gây thủng gan ở phân thùy 7; vết thương vùng hông lưng phải gây thủng cực giữa thận). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Giết người” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Điều 123. Tội giết người:

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

n) Có tính chất côn đồ;

[3]. Xét tính chất vụ án do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, thấy rằng: Bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi, bị cáo biết được rằng tính mạng của con người là vốn quý, được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tính mạng của người khác đều sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc. Việc bị cáo chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, tức thời với bị hại mà dùng dao đâm liên tiếp vào các vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, nếu không được cấp cứu cầm máu kịp thời sẽ dẫn đến hậu quả chết người. Do đó, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo về tội giết người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền thiệt hại cho bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo có công với cách

mạng, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú trên địa bàn có kinh tế đặc biệt khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, người bị hại anh Y S không chết mà bị tổn hại 48% sức khỏe là ngoài mong muốn của bị cáo do được cứu chữa kịp thời, do đó cần áp dụng quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, theo giấy khai sinh số 70 ngày 27/12/2004 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện A, tỉnh Đắk Lắk bị cáo sinh ngày 28/8/2003 tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có độ tuổi 16 năm 05 tháng 27 ngày nhưng thuộc trường hợp khai sinh muộn, không có giấy chứng sinh. Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 3150/C09B ngày 19/6/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận tại thời điểm giám định (tháng 6 năm 2020) Y S N Bkrông có độ tuổi từ 15 năm 09 tháng đến 16 năm 03 tháng, vậy tại thời điểm phạm tội bị cáo mới có độ tuổi 15 năm 03 tháng 24 ngày. Do đó, cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo về xác định độ tuổi được hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 01/2011/TTLT-VKSTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH ngày 12/07/2011 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao - Bộ công an - Bộ tư pháp - Bộ lao động, thương binh và xã hội hướng dẫn thi hành một số quy định của bộ luật tố tụng hình sự đối với người tham gia tố tụng là người chưa thành niên, cần xác định khi phạm tội bị cáo có độ tuổi 15 năm 03 tháng 24 ngày. Do đó, cần áp dụng Điều 57; Điều 90; Điều 91; Điều 98; khoản 2 Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự, để quyết định hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội là người dưới 16 tuổi.

[5]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng về trách nhiệm hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại anh Y S, theo đó gia đình bị cáo đã bồi thường với số tiền 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng). Bị hại anh Y S không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét thấy, sự tự nguyện thỏa thuận nêu trên giữa các bên là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận và không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với con dao là hung khí bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại, cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo Y S N Bkrông không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi dùng dao gây thương tích nhẹ cho Y N Bkrông nhưng từ chối giám định, không yêu cầu xử lý trách nhiệm nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ và gây thương tích 02% cho Út T Drap, có đơn rút yêu cầu xử lý nên cơ quan điều tra xử phạt hành chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Y S N Bkrông phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 4 Điều 57; Điều 90; Điều 91; Điều 98; khoản 2 Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Y S N Bkrông 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/12/2021.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc gia đình bị cáo Y S N Bkrông đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại anh Y S Niê số tiền 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng). Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y S N Bkrông được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Đảng ủy Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Dương sự;
-
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Huyền